

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MAI SƠN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST  
Ngày 02 ngày 8 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tráng A Tênh

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Hà Văn Sơ

Ông Bùi Nguyên H

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị H Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **72/2022/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022** đối với bị cáo:

**Võ Ngọc T.** Tên gọi khác: Võ Văn T. Giới tính: Nam. Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1954 tại huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tiểu khu B, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 3/10. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Võ Văn B, sinh năm 1930 và bà Vũ Thị V, sinh năm 1932. Bị cáo có vợ là Trần Thị T2 (đã chết), có 03 con (Lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1984).

Tiền án: 02. Tại Bản án số 67 ngày 25/8/2016, TAND huyện Mai Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; Tại Bản án số 25 ngày 10/5/2019, TAND huyện Mai Sơn xử phạt 16 tháng tù giam về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lò T3 H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Bản L, xã Y, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

*Người làm chứng:* Ông Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản H, xã Y, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 26/12/2021, Võ Ngọc T nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời nên đã gọi điện thoại cho Nguyễn Đình D2, sinh năm 1990, trú tại tiểu khu B, xã C, huyện Mai Sơn hỏi mua 10 viên H phiến và Heroine với giá 3.000.000VNĐ. Khoảng 30 phút sau, D2 điều khiển xe mô tô đến nhà bán cho T 01 gói Heroine gói bằng gói nilon màu xanh và 01 túi nilon màu xanh bên trong có 10 viên H phiến với giá 3.000.000VNĐ rồi D2 đi về. Mua được ma túy, T mang về lấy 10 viên H phiến cất giấu vào lọ thủy tinh được quấn bằng băng dính màu đen có nắp cao su màu nâu còn Heroine T chia thành nhiều phần rồi lấy các mảnh nilon màu trắng, đen, xanh gói thành các gói nhỏ và cất cất giấu trong nhà, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trong hai 26 và ngày 27/12/2021, T đã lấy các gói Heroine và 09 viên H phiến ra sử dụng hết.

Khoảng 16 giờ ngày 27/12/2021, T đang ở nhà thì Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1969, trú tại bản H, xã Y, huyện Yên Châu đến hỏi mua 100.000VNĐ ma túy, T đồng ý bán cho T3 01 gói Heroine gói bằng nilon màu đen, sau đó T3 đã sử dụng hết gói Heroine. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Lò T3 H trú tại Bản L, xã Y, huyện Yên Châu điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 26N1 - 053.22 đến hỏi mua 100.000VNĐ ma túy và xin nợ lại tiền, T nhất trí bán cho H 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh. H cầm gói Heroine về nhà sử dụng hết.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/12/2021, Lò T3 H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 26N1 - 053.22 đến nhà T hỏi mua 100.000VNĐ ma túy, T đưa cho H 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh và đặt trên bàn uống nước trong nhà, H dùng kéo cắt giấy bạc để chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phối hợp cùng Công an xã C, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine (đặt tại bàn uống nước cách vị trí tay của H 15cm). H khai nhận số ma túy trên là Heroine của H, vừa mua của T, mục đích để sử dụng. Ngoài ra, còn tạm giữ của H: 600.000VNĐ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4+ màu vàng đồng kèm theo 02 sim điện thoại di động; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh ngọc, biển kiểm soát 26N1 - 053.22; Tạm giữ của T: 2.075.000VNĐ; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen xám, kèm theo 01 sim điện thoại di động; 01 chiếc kéo cắt giấy; 01 mảnh giấy bạc kích thước 02cm x 06 cm.

Ngày 28/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Võ Ngọc T, kết quả thu giữ: 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 10 gói nilon màu xanh và 01 gói nilon màu

trắng, mỗi gói đều chứa bột nén màu trắng nghi Heroine (tại dưới chiếu trên ghế trong nhà), 01 viên nén màu H nghi là Methamphetamine trong 01 lọ thủy tinh và 01 chai nhựa màu trắng, phần nắp chai gắn ống nhựa màu trắng, phần thân chai gắn ống nhựa trong hộp bìa (tại chân bàn trong nhà); 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa bột nén màu trắng nghi Heroine (tại đệm ngủ trong nhà); 01 cân tiểu ly điện tử hiệu “Pocket Scale” màu đen (tại tủ gỗ kê trong nhà).

Cùng ngày, Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Võ Ngọc T, kết quả:

Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò T3 H, có khối lượng là 0,04 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M1 trưng cầu giám định.

Chất bột màu trắng thu khi khám xét chỗ ở, đồ vật của Võ Ngọc T, có tổng khối lượng 1,13 gam, lấy toàn bộ làm 12 mẫu giám định ký hiệu từ M2 đến M13 và khối lượng 01 viên nén màu H là 0,09 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M14 trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 160/KLMT ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

*“Các mẫu gửi giám định ký hiệu M1 đến M13 là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của các mẫu gửi giám định lần lượt là M1=0,04 gam; M2=0,06 gam; M3=0,04 gam; M4=0,05 gam; M5=0,07gam; M6=0,04 gam; M7=0,05 gam; M8=0,04 gam; M9=0,04 gam; M10=0,05 gam; M11=0,06 gam; M12=0,06 gam và M13=0,57 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu M14 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M14=0,09 gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,17 gam; Loại Herroine và 0,09 gam, Loại Methamphetamine”.*

Do có hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số 46/CT-VKSMS ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Võ Ngọc T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành trong chứa vỏ phong 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh

nilon màu xanh, nilon màu trắng gói ma túy ban đầu; 01 lọ thủy tinh có nắp cao su màu nâu, bên ngoài được quấn bằng băng dính màu đen còn nguyên niêm phong theo quy định. 01 cân tiểu ly điện tử hiệu “Pocket Scale” màu đen; 01 ống điều tự chế bằng nhựa, đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc kéo cắt giấy; 01 mảnh giấy bạc kích thước 02cm x 06 cm.

Trả lại cho bị cáo Võ Ngọc T số tiền 1.975.000VNĐ và cho Lò T3 H số tiền 400.000VNĐ.

Tịch thu xung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim đã qua sử dụng cũ và số tiền 100.000VNĐ của Võ Ngọc T; số tiền 200.000VNĐ của Lò T3 H.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại cho Lò T3 H 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4+ màu vàng đồng kèm theo 02 sim điện thoại di động và 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh ngọc, biển kiểm soát 26N1 - 053.22.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo nhất trí với phần luận tội của kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận ngày 27/12/2021 Võ Ngọc T đã bán trái phép cho Nguyễn Ngọc T3 01 gói Heroine và Lò T3 H 01 gói Heroine (Số Heroine mua được T3 và H đã sử dụng hết). Ngày 28/12/2021, T đã bán trái phép cho H 0,04 gam Heroine và bị Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Công an xã C, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang. Cùng ngày khám xét chỗ ở, đồ vật của Võ Ngọc T tại tiểu khu B, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thu giữ 1,13 gam Heroine và 0,09 gam Methamphetamine (mục đích T tàng trữ Heroine và Methamphetamine để bán). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án số 25 ngày 10/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn đã áp dụng tình tiết tái phạm đối với Võ Ngọc T. Ngày 11.4.2020, bị cáo chấp hành án xong hình phạt tù 24 tháng tù giam về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, nên chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này, bị cáo tiếp tục phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Sỹ đã phạm mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 46/CT-VKSMS ngày 24/5/2022 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho các bị cáo.

[3] *Xét về tính chất:*

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và lưu hành trên thị trường, hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo có thể trực tiếp gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người mua, tạo cơ hội để phát triển đường dây mua bán cho những đối tượng khác, gây ra hậu quả hết sức nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến công tác triệt phá, xóa bỏ tội phạm ma túy ở địa phương cũng như đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội, con người. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, phạm tội trong trường hợp rất nghiêm trọng.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

*Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với các bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân đang sống chung cùng gia đình, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành trong chứa vỏ phong 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu xanh, nilon màu trắng gói ma túy ban đầu; 01 lọ thủy tinh có nắp cao su màu nâu, bên ngoài được quấn bằng băng dính màu đen còn nguyên niêm phong theo quy định; 01 cân tiểu ly điện tử hiệu “Pocket Scale” màu đen; 01 ống điều tự chế bằng nhựa, đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc kéo cắt giấy; 01 mảnh giấy bạc kích thước 02cm x 06 cm. Đây là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật liên quan đến hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với số tiền 2.075.000VNĐ thu giữ của Võ Ngọc T. Qua điều tra xác minh và lời khai tại phiên tòa xác định có 100.000VNĐ có được do bán ma túy cho Nguyễn Ngọc T3 và 1.975.000VNĐ là tiền do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu xung ngân sách số tiền 100.000VNĐ và cần trả lại cho bị cáo Võ Ngọc T số tiền 1.975.000VNĐ.

Đối với số tiền 600.000VNĐ thu giữ của Lò T3 H. Qua điều tra xác định: Lò T3 H dự định đưa là Võ Ngọc T 200.000VNĐ (trả tiền mua ma túy 02 lần), số tiền còn lại 400.000VNĐ không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, cần tịch thu xung ngân sách số tiền 200.000VNĐ và cần trả lại cho Lò T3 H số tiền 400.000VNĐ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim đã qua sử dụng cũ của Võ Ngọc T, bị cáo sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy. Do đó, cần thu xung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4+ màu vàng đồng kèm theo 02 sim điện thoại di động và 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh ngọc, biển kiểm soát 26N1 - 053.22 thu giữ của Lò T3 H. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nhưng là tài sản chung của Lò Thành H và vợ Lò Thị Nhung. Việc H sử dụng chiếc xe đi mua ma túy, chị Nhung không biết. Với chiếc điện thoại di động là tài sản của Lò T3 H, không liên quan đến hành vi mua ma túy. Do đó, cơ quan điều tra đã trả lại cho Lò T3 H các tài sản trên. Cần chấp nhận.

*[7] Các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Võ Ngọc T khai mua của Nguyễn Đình D2, sinh năm 1990, trú tại tiểu khu B, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Việc mua bán không có ai tham gia, chứng kiến. Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn tiến hành T tập ghi lời khai và cho D2 đối chất với T, kết quả D2 không thừa nhận hành vi bán ma túy cho T. Ngoài lời khai của T không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh D2 bán Heroine và Methamphetamine cho T. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Cần chấp nhận.

Đối với Lò Thành H có hành vi mua, cất giữ 0,04 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của H không cấu thành về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 do không đủ về khối lượng. Ngày 25/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000VNĐ đối với H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy, phòng chống bạo lực gia đình.

Đối với Nguyễn Ngọc T3 là người mua Heroine của T và đã sử dụng hết. Ngày 25/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 750.000VNĐ đối với T3 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày

12/11/2013 của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy, phòng chống bạo lực gia đình.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc T (Võ Ngọc T) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T (Võ Văn T) 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 28/12/2021).

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành trong chứa vỏ phong 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu xanh, nilon màu trắng gói ma túy ban đầu; 01 lọ thủy tinh có nắp cao su màu nâu, bên ngoài được quấn bằng băng dính màu đen còn nguyên niêm phong theo quy định; 01 cân tiểu ly điện tử hiệu “Pocket Scale” màu đen; 01 ống điều tự chế bằng nhựa, đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc kéo cắt giấy; 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành trong chứa 01 mảnh giấy bạc kích thước 02cm x 06 cm được niêm phong theo quy định; 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định.

Trả lại cho bị cáo Võ Ngọc T số tiền 1.975.000VNĐ và cho Lò T3 H số tiền 400.000VNĐ.

Tịch thu xung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim đã qua sử dụng cũ và số tiền 100.000VNĐ của Võ Ngọc T; số tiền 200.000VNĐ của Lò T3 H.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại cho Lò T3 H 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4+ màu vàng đồng kèm theo 02 sim điện thoại di động và 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh ngọc, biển kiểm soát 26N1 - 053.22.

*(Số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 75/BB-CCTHADS ngày 03/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ..

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận:***

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Tráng A tênh**